

Số: 09/2021/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

V/v Quy định mức thu học phí; hỗ trợ đối với trẻ em, học sinh có hoàn cảnh khó khăn chịu tác động của đại dịch Covid - 19 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, năm học 2021 - 2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 599/TTr-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách về học phí; hỗ trợ trẻ em, học sinh có hoàn cảnh khó khăn chịu tác động của đại dịch Covid - 19 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, năm học 2021 - 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức thu học phí; hỗ trợ đối với trẻ em, học sinh có hoàn cảnh khó khăn chịu tác động của đại dịch Covid - 19 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, năm học 2021 - 2022.

2. Đối tượng áp dụng

- Trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Quy định về học phí năm học 2021 - 2022

a) Mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, giáo dục thường xuyên (hệ trung học phổ thông) công lập năm học 2021 - 2022 áp dụng như năm học 2020 - 2021.

b) Không thu học phí 04 tháng học kỳ I đối với trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, giáo dục thường xuyên (hệ trung học phổ thông) công lập.

c) Hỗ trợ kinh phí không thu học phí 04 tháng học kỳ I đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, giáo dục thường xuyên (hệ trung học phổ thông) công lập.

d) Hỗ trợ đóng học phí 04 tháng học kỳ I đối với trẻ em và học sinh tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ngoài công lập bằng mức thu học phí các trường công lập trên cùng địa bàn (học sinh tiểu học ngoài công lập áp dụng mức hỗ trợ bằng mức thu học phí các trường trung học cơ sở công lập trên cùng địa bàn).

Trong quá trình triển khai thực hiện, các chính sách trùng lặp chỉ được áp dụng một chính sách hỗ trợ cao nhất.

2. Hỗ trợ đối với trẻ em, học sinh có hoàn cảnh khó khăn

a) Hỗ trợ đầu năm học cho trẻ em, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thuộc đối tượng được miễn học phí, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ. Mức hỗ trợ một lần: 1.000.000 đồng/trẻ em, học sinh.

b) Hỗ trợ trang thiết bị phục vụ học tập trực tuyến (máy vi tính, thiết bị wifi, tài khoản học tập,...) cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đang theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, theo tiêu chí trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.

- Các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo xét chọn đối tượng đề nghị hỗ trợ đảm bảo theo đúng quy định.

- Mức hỗ trợ thiết bị phục vụ học tập trực tuyến không quá 10.000.000 đồng/học sinh và tổng kinh phí hỗ trợ không vượt quá 1.860.000.000 đồng.

Học sinh thuộc đối tượng quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ các cơ sở giáo dục và theo phân cấp quản lý.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trình tự thủ tục hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021; Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ và các quy định hiện hành.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý các kiến nghị của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh trong báo cáo thẩm tra trình tại kỳ họp và tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XIX, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 29 tháng 9 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 10 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo; Đài PTTH; Công TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: Chánh VP, phòng CM, lưu VT

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Chung